TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2025/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 12 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2025/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 06 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị M, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Số 176A ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Dương Văn L, sinh năm 1984; Địa chỉ thường trú: Số 05 ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị M và anh Dương Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Phan Thị M và anh Dương Văn L tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao con chung tên Dương Ngọc T, sinh ngày 04/12/2012 và Dương Nhật T1, sinh ngày 23/10/2015 cho chị M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (Hiện con

chung là Dương Ngọc T và Dương Nhật T1 sống cùng và do chị Phan Thị M trực tiếp nuôi dưỡng).

Chị Phan Thị M không yêu cầu anh Dương Văn L có nghĩa vụ đóng góp (cấp dưỡng) nuôi con chung là cháu Dương Ngọc T và Dương Nhật T1 cùng chị M.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị M và anh Dương Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Phan Thị M và anh Dương Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Phan Thị M tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, trong vụ án hôn nhân và gia đình; Được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007517, ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị M được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- Chi Cục THADS huyện L;
- UBND xã B
(GCNKH số 04/2013, ngày 11/01/2013);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (Q).

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Mỹ Xuân